

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con thụ lý số 103/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2018, giữa: Chị Nguyễn Thị T; ĐKKHKT: Thôn P, xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng; Nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện A, thành phố Hải Phòng và anh Ngô Văn Q; Nơi cư trú: Thôn P, xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 09 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 09 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Nguyễn Thị T và anh Ngô Văn Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Nguyễn Thị T và anh Ngô Văn Q.

- *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị T nuôi dưỡng con chung Ngô Quang Đ, sinh ngày 03 tháng 7 năm 2012. Thời hạn nuôi dưỡng con chung tính từ ngày 18 tháng 5 năm 2018 đến khi con chung Ngô Quang Đ đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị T và anh Ngô Văn Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Chị Nguyễn Thị T và anh Ngô Văn Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí*: Chị Nguyễn Thị T chịu cả 300.000 đồng lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị Nguyễn Thị T đã nộp theo Biên lai thu tiền số 15079 ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THA dân sự huyện A;
- UBND xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

THẨM PHÁN

Trương Minh Huế